

Số: 732/TTr-UBND

An Giang, ngày 24 tháng 8 năm 2023

TỜ TRÌNH

Dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách tỉnh An Giang năm 2022 ban hành kèm theo Nghị quyết số 18/2021/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020, Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách tỉnh An Giang năm 2022 ban hành kèm theo Nghị quyết số 18/2021/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH VĂN BẢN

Căn cứ khoản 2 Kết luận số 40- KL/TW ngày 18 tháng 7 năm 2022 của Bộ Chính trị về nâng cao hiệu quả công tác quản lý biên chế của hệ thống chính trị giai đoạn 2022-2026, quy định: *“Biên chế được giao giai đoạn 2022-2026 không bao gồm lao động hợp đồng. Các cơ quan, tổ chức, đơn vị tự quyết định việc sử dụng hợp đồng lao động và trả lương, phụ cấp cho lao động hợp đồng theo quy định từ ngân sách chi thường xuyên của cơ quan, đơn vị”*.

Căn cứ Thông báo số 211-TB/TU ngày 18 tháng 11 năm 2022 của Tỉnh ủy về kết luận Hội nghị Ban Thường vụ Tỉnh ủy về biên chế tỉnh An Giang giai đoạn 2022-2026. Theo đó quy định đối với hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP và Nghị định số 161/2018/NĐ-CP của Chính phủ (nay là Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Chính phủ về hợp đồng đối với một số loại công việc trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập, có hiệu lực thi hành từ ngày 22 tháng 02 năm 2023) trong Khối Đảng, Mặt trận tổ quốc, Đoàn thể và Khối nhà nước như sau:

+ Đối với Khối Đảng, Mặt trận tổ quốc, Đoàn thể quy định: *“Năm 2023 đến 2026, tách các hợp đồng theo Nghị định 68 và Nghị định 161 ra khỏi biên chế cán bộ, công chức, viên chức và yêu cầu các cơ quan, đơn vị quyết định việc sử dụng hợp đồng lao động bằng số thực tế có mặt cuối năm 2022, ký kết hợp đồng theo quy định của pháp luật, trả tiền lương, tiền công, phụ cấp (nếu có)*

cho lao động hợp đồng từ ngân sách chi thường xuyên của cơ quan, đơn vị; Giao Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh và Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh lãnh đạo việc hỗ trợ kinh phí hoạt động từ nguồn ngân sách nhà nước để chi trả cho số lượng người làm việc hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP, Nghị định số 161/2018/NĐ-CP tại các cơ quan, đơn vị thực tế có mặt đến thời điểm cuối năm 2022 theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước.”.

+ Đối với Khối nhà nước quy định: “Thực hiện Kết luận số 40-KL/TW ngày 18 tháng 7 năm 2022 của Bộ Chính trị về nâng cao hiệu quả công tác quản lý biên chế của hệ thống chính trị giai đoạn 2022-2026, từ năm 2023 Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân không giao số lượng hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP, Nghị định số 161/2018/NĐ-CP như trước đây. Yêu cầu các cơ quan, đơn vị quyết định việc sử dụng hợp đồng lao động bằng số thực tế có mặt cuối năm 2022, ký kết hợp đồng theo quy định của pháp luật, trả tiền lương, tiền công, phụ cấp (nếu có) cho lao động hợp đồng từ ngân sách chi thường xuyên của cơ quan, đơn vị; Giao Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh và Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh lãnh đạo việc hỗ trợ kinh phí hoạt động từ nguồn ngân sách nhà nước để chi trả cho số lượng người làm việc hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP, Nghị định số 161/2018/NĐ-CP tại các cơ quan, đơn vị thực tế có mặt đến thời điểm cuối năm 2022 theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước.”.

Căn cứ Nghị quyết số 40/NQ-HĐND ngày 12 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về giao biên chế công chức trong các cơ quan hành chính nhà nước; Phê duyệt số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong các đơn vị sự nghiệp công lập và hội có tính chất đặc thù trên địa bàn tỉnh An Giang năm 2023, theo đó Hội đồng nhân dân tỉnh không giao số lượng hợp đồng lao động cho các cơ quan, đơn vị như trước đây. Các cơ quan, đơn vị sẽ tự quyết định việc sử dụng hợp đồng lao động, ký kết hợp đồng theo quy định của pháp luật, trả tiền lương, tiền công, phụ cấp (nếu có) cho lao động hợp đồng theo quy định từ ngân sách chi thường xuyên của cơ quan, đơn vị.

Căn cứ Nghị quyết số 30/NQ-HĐND ngày 12 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, thu, chi ngân sách địa phương và phân bổ ngân sách địa phương tỉnh An Giang năm 2023, tại khoản 6 Điều 2 có nêu: Phương án phân bổ dự toán chi ngân sách địa phương thống nhất theo Báo cáo số 757/BC-UBND ngày 15 tháng 11 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh, trong đó có nội dung: “Hỗ trợ kinh phí hoạt động năm 2023 theo lương tối thiểu vùng (ngoài định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên tại Nghị quyết số 18/2021/NQ-HĐND) để chi trả cho số lượng người làm việc theo hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP, Nghị định số 161/2018/NĐ-CP của Chính phủ tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị sự nghiệp cấp tỉnh và ngành Giáo dục cấp huyện theo số lượng thực tế có mặt đến thời điểm cuối năm 2022, nhằm giữ ổn định tổ chức, bộ máy làm việc tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị.”.

Căn cứ Thông tư số 56/2022/TT-BTC ngày 16 tháng 9 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập, xử lý tài sản, tài chính khi tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập, có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 11 năm 2022.

Qua rà soát các Điều 2, 6, 7, 8, 18 Quy định nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách tỉnh An Giang năm 2022 ban hành kèm theo Nghị quyết số 18/2021/NQ-HĐND, nhận thấy có một số nội dung cần quy định cụ thể hơn và một số nội dung đã không còn phù hợp với tình hình thực tế và quy định hiện hành, cụ thể:

(1) Tại Điều 2 Nghị quyết số 18/2021/NQ-HĐND, đề nghị sửa đổi, bổ sung để quy định cụ thể hơn đối tượng áp dụng, theo đó quy ước gọi chung cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã cho phù hợp với quy định tại Nghị quyết.

(2) Tại điểm b, điểm c khoản 1 Điều 6 Nghị quyết số 18/2021/NQ-HĐND, chưa quy định cụ thể định mức chi hoạt động dân số xã, nên khi thảo luận dự toán cơ quan tài chính và đơn vị thống nhất áp dụng định mức chi quản lý hành chính của các đơn vị thuộc cấp xã là 14 triệu đồng/xã/năm. Vì vậy, tại dự thảo Nghị quyết lần này cần quy định cụ thể nội dung nêu trên để làm cơ sở áp dụng.

Đồng thời, quy định trước đây đối với lĩnh vực y tế dự phòng, dân số, y tế khác, ngân sách nhà nước hỗ trợ kinh phí hoạt động theo điểm b khoản 1 Điều 7 (định mức chi quản lý hành chính), tuy nhiên lĩnh vực y tế dự phòng, hoạt động dân số huyện, y tế khác thuộc chức năng nhiệm vụ của các đơn vị sự nghiệp công lập nhóm 3 trực thuộc Sở Y tế, do đó tại dự thảo Nghị quyết lần này đề nghị sửa đổi, bổ sung để thống nhất quy định phân bổ của các đơn vị sự nghiệp công lập nhóm 3 theo quy định tại Điều 8.

(3) Tại điểm b khoản 1 Điều 7 Nghị quyết số 18/2021/NQ-HĐND, quy định mức hỗ trợ kinh phí hoạt động theo biên chế/năm, tuy nhiên định mức chưa tính toán kinh phí chi trả cho hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP và Nghị định số 161/2018/NĐ-CP của Chính phủ (nay là Nghị định số 111/2022/NĐ-CP của Chính phủ). Vì vậy, tại dự thảo Nghị quyết này đề nghị xem xét, điều chỉnh tăng định mức kinh phí hoạt động cho các cơ quan, đơn vị đủ đảm bảo nguồn kinh phí chi trả cho hợp đồng đối với một số loại công việc trong cơ quan hành chính theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP.

(4) Tại điểm b, điểm c khoản 1 Điều 8 Nghị quyết số 18/2021/NQ-HĐND:

+ Điểm b khoản 1 Điều 8: Đối với đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên (nhóm 3): Nghị quyết số 18/2021/NQ-HĐND quy định: *“Ngân sách nhà nước hỗ trợ chi thường xuyên sau khi đơn vị đã sử dụng nguồn thu sự nghiệp và nguồn thu phí được để lại chi để thực hiện nhiệm vụ, cung ứng dịch vụ sự nghiệp công chưa tính đủ chi phí...”*, chưa cụ thể, khó cho đơn vị và cơ quan tài chính khi thực hiện. Do đó, đề các đơn vị thực hiện phương án tự chủ tài chính giai đoạn 2023-2025 theo hướng dẫn tại Thông tư số

56/2022/TT-BTC, việc đề nghị sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 1 Điều 8 là phù hợp và cần thiết.

+ Điểm c khoản 1 Điều 8: Đối với đơn vị sự nghiệp công lập do nhà nước bảo đảm chi thường xuyên (nhóm 4): Nghị quyết số 18/2021/NQ-HĐND quy định *“Được vận dụng nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ như đối với lĩnh vực chi quản lý hành chính, theo khả năng cân đối của ngân sách địa phương...”*. Tuy nhiên, để các đơn vị thực hiện phương án tự chủ tài chính giai đoạn 2023-2025 theo hướng dẫn tại Thông tư số 56/2022/TT-BTC, việc đề nghị sửa đổi, bổ sung điểm c khoản 1 Điều 8 là phù hợp và cần thiết.

(5) Tại khoản 3 Điều 8 Nghị quyết số 18/2021/NQ-HĐND, quy định *“Định mức phân bổ dự toán đối với đơn vị sự nghiệp công lập tại Điều này không áp dụng đối với các lĩnh vực: Giáo dục; đào tạo và dạy nghề; y tế, dân số và gia đình...”*. Tuy nhiên, qua rà soát nội dung quy định nêu trên không còn phù hợp, do quy định định mức phân bổ dự toán đối với đơn vị sự nghiệp công lập được quy định chung tại Điều 8, vì vậy đề nghị bãi bỏ nội dung này là phù hợp và cần thiết.

(6) Tại Điều 18 Nghị quyết số 18/2021/NQ-HĐND, quy định: *“Đối với kinh phí thực hiện hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP ngày 17 tháng 11 năm 2000 của Chính phủ về thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp và Điều 3 Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập (không bao gồm đơn vị sự nghiệp tự đảm bảo chi đầu tư và chi thường xuyên, đơn vị sự nghiệp tự đảm bảo chi thường xuyên), mà được cơ quan có thẩm quyền giao chỉ tiêu biên chế...”*. Tuy nhiên, theo các quy định nêu trên từ năm 2023 Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân không giao số lượng hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP, Nghị định số 161/2018/NĐ-CP. Do đó, việc đề nghị sửa đổi, bổ sung Điều 18 là phù hợp và cần thiết.

Căn cứ khoản 3 Điều 1 Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật quy định:

“3. Sửa đổi, bổ sung Điều 12 như sau:

“Điều 12. Sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc đình chỉ việc thi hành văn bản quy phạm pháp luật

1. Văn bản quy phạm pháp luật chỉ được sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ bằng văn bản quy phạm pháp luật của chính cơ quan nhà nước đã ban hành văn bản đó hoặc bị đình chỉ việc thi hành hoặc bãi bỏ bằng văn bản của cơ quan nhà nước, người có thẩm quyền.”

Căn cứ quy định trên, Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách tỉnh An Giang năm 2022 ban hành kèm theo

Nghị quyết số 18/2021/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh là cần thiết và đúng thẩm quyền.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ THẢO VĂN BẢN

1. Mục đích: Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách tỉnh An Giang năm 2022 ban hành kèm theo Nghị quyết số 18/2021/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh, để quy định cụ thể hơn và phù hợp với tình hình thực tế trong việc sử dụng kinh phí chi thường xuyên của các cơ quan, đơn vị.

2. Quan điểm xây dựng dự thảo văn bản:

- a) Tuân thủ trình tự, thủ tục xây dựng ban hành văn bản quy phạm pháp luật.
- b) Đảm bảo phù hợp với quy định hiện hành và tình hình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO VĂN BẢN

Dự thảo Nghị quyết được xây dựng theo quy định với các bước sau:

- Ủy ban nhân dân tỉnh có Tờ trình số 128/TTr-UBND ngày 27 tháng 02 năm 2023 đề nghị xây dựng Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách tỉnh An Giang năm 2022 ban hành kèm theo Nghị quyết số 18/2021/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh, trình Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh.

- Sau khi có ý kiến chấp thuận của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh tại Công văn số 51/HĐND-TT ngày 28 tháng 3 năm 2023, Ủy ban nhân dân tỉnh giao Sở Tài chính dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh.

- Sở Tài chính đã dự thảo (lần 01) Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh gửi các cơ quan, đơn vị có liên quan, đồng thời đăng tải trên Cổng Thông tin điện tử của tỉnh để tổ chức lấy ý kiến và hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh gửi Sở Tư pháp thẩm định. Ngày 24 tháng 5 năm 2023, Sở Tư pháp có kết quả thẩm định tại Báo cáo số 158/BC-STP.

- Sau khi, tiếp thu ý kiến góp ý lần 01, Sở Tài chính tiếp tục dự thảo (lần 02) Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh gửi các cơ quan, đơn vị và các địa phương có liên quan để tổ chức lấy ý kiến và hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh gửi Sở Tư pháp thẩm định. Ngày 07 tháng 8 năm 2023, Sở Tư pháp có kết quả thẩm định tại Báo cáo số 241/BC-STP.

- Sở Tài chính đã tiếp thu và có giải trình đầy đủ các ý kiến góp ý của các cơ quan, đơn vị, địa phương và ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp (02 lần), để hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN

1. Bố cục: Dự thảo Nghị quyết có 4 Điều, gồm:

“Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách tỉnh An Giang năm 2022 ban hành kèm theo Nghị quyết số 18/2021/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh như sau:

1. Sửa đổi, bổ sung Điều 2
2. Sửa đổi, bổ sung điểm b, điểm c khoản 1 Điều 6
3. Sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 1 Điều 7
4. Sửa đổi, bổ sung điểm b, điểm c khoản 1 Điều 8
5. Sửa đổi, bổ sung Điều 18
6. Bãi bỏ khoản 3 Điều 8

Điều 2. Quy định chuyển tiếp

Điều 3. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

Điều 4. Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang Khóa X Kỳ họp thứ thông qua ngày tháng năm 2023, có hiệu lực từ ngàythángnăm 2023./”.

2. Nội dung cơ bản của dự thảo văn bản: Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách tỉnh An Giang năm 2022 ban hành kèm theo Nghị quyết số 18/2021/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh ***theo dự thảo Nghị quyết đính kèm.***

Trên đây là Tờ trình dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách tỉnh An Giang năm 2022 ban hành kèm theo Nghị quyết số 18/2021/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh xin kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

Tờ trình này thay thế Tờ trình số 441/TTr-UBND ngày 01 tháng 6 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

(Xin gửi kèm theo: Dự thảo Nghị quyết; Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp; Báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp và các hồ sơ có liên quan)./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Sở Tài chính; Sở Tư pháp;
- VP UBND tỉnh: Lãnh đạo VP, Phòng TH, Phòng NC;
- Lưu: VT, Phòng KTTH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



[Signature]
Nguyễn Thị Minh Thúy